

TRUNG ĐÔNG - MIỀN HỘI TỤ NHIỀU MÂU THUẤN LỚN KHÓ BÈ GIẢI QUYẾT

VỠ THỦ PHƯƠNG

TRUNG Đông, miền đất trải dài từ Tây Nam Á sang Bắc Phi, bao gồm nhiều quốc gia: Ai-cập, Ả-rập Xê-út, Áp-ga-ni-xtan, Ba-ranh, Cô-oét, Gioóc-đa-ni, I-xra-en, I-iran, I-rắc, Li-băng, Li-bi, Ô-man, Pa-le-xtin, Qua-ta, Thổ Nhĩ Kỳ, Síp, Xy-ri, Xu-đăng⁽¹⁾. Trong lịch sử tồn tại và phát triển của mình, Trung Đông luôn là nơi hội tụ nhiều mâu thuẫn, tranh chấp, với những cuộc chiến tranh mang tầm cỡ thế giới và rất, rất nhiều các cuộc chiến tranh nhỏ. Trên màn hình vô tuyến, hình ảnh khá quen thuộc với khán giả về Trung Đông trong nhiều thập niên qua, là bom đạn, chết chóc, khủng bố, nét mặt đau khổ của những bà mẹ mất con, những người vợ mất chồng, và những đứa trẻ lang thang trên đường phố đổ nát, để rồi lao vào một cuộc phiêu lưu bằng cách ném gạch đá vào xe tăng của đối phương. Bom đạn, vũ khí và chiến tranh hình như chiếm một góc không nhỏ trong cuộc đời lớp trẻ ở nhiều nước thuộc Trung Đông. Nguyên nhân nào xô đẩy người dân Trung Đông vào thảm cảnh binh đao, khói lửa triền miên?, tiến trình hòa bình Trung Đông sẽ ra sao?. Có thể tìm câu giải đáp cho những vấn đề trên bằng cách phân tích những mâu thuẫn cơ bản hiện đang tồn tại ở miền đất nhiều đau khổ này.

Mâu thuẫn quyền lực, địa - chính trị. Trung Đông trong thời gian từ cuối thế kỷ XIX cho đến nay, luôn là vùng đất mà các thế lực tư bản, và các cường quốc giành giật nhau, chèn ép nhau, hòng độc tôn ngôi bá chủ. Sau chiến

tranh thế giới thứ nhất, đế quốc Ô-tô-man (Thổ Nhĩ Kỳ) bị tan rã, đế quốc Anh và Pháp đã thế chân họ tại Trung Đông. Mâu thuẫn giữa Nga, Anh và Pháp tại khu vực này ngày càng gay gắt, nhưng, dần từng bước, vị thế của đế quốc Anh đã lấn át các đế quốc Pháp và Nga. Để khống chế kênh đào Suez, Anh sử dụng người Do Thái làm đại diện cho mình, và mở rộng tầm ảnh hưởng nhằm bảo đảm con đường giao thông huyết mạch thông sang thuộc địa phương Đông. Ngày 2-12-1917, tuyên ngôn "Ban-pho"⁽²⁾, ủng hộ việc thành lập "gia đình dân tộc người Do Thái" tại Pa-le-xtin. Chủ nghĩa Xi-ôn⁽³⁾ (chủ nghĩa phục quốc Do Thái) chớp được thời cơ rất thích hợp để phát huy thế lực. Từ đó, trong suốt hơn 20 năm liên tục, người Pa-le-xtin và người Ả-rập không ngừng đấu tranh chống lại ách thống trị của thực dân Anh và sự bành trướng của người Do Thái. Do cuộc đấu tranh bền bỉ của người Pa-le-xtin và người Ả-rập, và lo sợ phát xít Đức tranh giành ảnh hưởng tại Trung Đông, năm 1939, đế quốc Anh buộc phải thay đổi chính sách: không giúp Do Thái chống lại Ả-rập. Cũng từ thời điểm

(1) Cuộc xung đột I-xra-en và Ả-rập, Nxb Thông tấn, Hà Nội, 2002, tr 17

(2) Ban Pho là tên của Bộ trưởng Ngoại giao nước Anh lúc bấy giờ

(3) Người sáng lập chủ nghĩa Xi-ôn (tên một ngọn núi ở Jerusalem) là Te-ô-đo Hec, năm 1896, ông đã viết cuốn sách "Nước Do Thái", được xem là cương lĩnh của chủ nghĩa Xi-ôn

này, người Do Thái bắt đầu quay sang tìm kiếm sự giúp đỡ từ phía Mỹ. Sau chiến tranh thế giới thứ hai, lợi ích của Mỹ và người Do Thái phù hợp nhau, Mỹ muốn có lực lượng xung kích tại khu vực này, còn người Do Thái muốn dựa vào Mỹ để phục quốc. Dưới sự tác động tích cực của Mỹ, ngày 29-11-1947, Hội nghị Liên hợp quốc khóa II, thông qua nghị quyết phân trị Pa-le-xtin, theo đó, tại khu vực này sẽ xây dựng 2 nước: nước Ả-rập và nước Do Thái (chiếm 57% diện tích). Ngày 14-5-1948, nước I-xra-en được tuyên bố thành lập, còn nước Ả-rập thì vẫn chưa được hình thành. Ngay ngày hôm sau, 15-5, Liên minh các nước Ả-rập tuyên chiến với I-xra-en, chiến tranh Trung Đông lần thứ nhất bắt đầu, mở ra một giai đoạn đau thương cho khu vực. Năm 1956, chiến tranh Trung Đông lần thứ hai bùng nổ, I-xra-en, dưới sự hỗ trợ mạnh của Anh và Pháp, đã tấn công Ai-cập (được Liên Xô giúp đỡ), cuộc chiến kết thúc với sự thất bại của phía Anh, Pháp và I-xra-en, Ai-cập tuyên bố quốc hữu hóa kênh đào Suez, các công ty và ngân hàng nước ngoài tại Ai-cập. Từ cuộc chiến này, thông qua "viện trợ quân sự" và "viện trợ kinh tế", Liên Xô gấp rút và tích cực thâm nhập vào Trung Đông. Trung Đông trở thành khu vực tranh giành ảnh hưởng quyết liệt Xô - Mỹ. Chủ nghĩa Ai-xen-hao nhằm ngăn chặn "sự khuếch trương của chủ nghĩa Cộng sản" cũng ra đời trong bối cảnh này. Có thể nói chính sách đối ngoại của Liên Xô và Mỹ đối với các nước Trung Đông đã ảnh hưởng rất lớn đến hòa bình và sự phát triển của khu vực. Tại đây, mục đích chủ yếu của Mỹ là "làm giảm vai trò và tầm ảnh hưởng của Liên Xô", ngăn chặn, không cho "con đường xã-hội chủ nghĩa" phát triển, "vũ khí viện trợ" được sử dụng với độ ưu tiên cao, vào giữa những năm 70 của thế kỷ XX, Trung Đông đã chiếm 70% viện trợ an ninh (bao gồm cả bán vũ khí) của Hoa Kỳ, trong khi đó Liên Xô cũng tích cực dùng "viện trợ" để nâng cao vị thế của mình tại khu vực này. Trong thời kỳ sau khi nổ ra "chiến tranh sáu ngày" vào năm 1967 (chiến tranh Trung Đông lần thứ ba), Liên Xô đã ủng hộ mạnh mẽ cho Ai-cập bằng viện trợ quân sự và kỹ thuật để xây dựng lại đội

quân bại trận của nước này, còn Mỹ viện trợ cho I-xra-en 1,2 tỉ USD. Khi Xô - Mỹ bước vào thời kỳ "hòa dịu", thì tình hình Trung Đông cũng dịu xuống theo, các bất đồng chỉ ở dạng âm ỉ. Tuy nhiên, Mỹ đã dùng chính sách "hòa dịu" như một liều thuốc để ru ngủ, đưa Liên Xô vào một trạng thái cân bằng quyền lực chính trị ảo tại Trung Đông, và như Tổng thống Ai-cập, An-goa Xa-đát, khẳng định: "99% số lá bài của cuộc chơi nằm trong tay người Mỹ dù người Xô-viết có muốn hay không", Trung Đông, về cơ bản vẫn nằm trong sự khống chế của Mỹ⁽⁴⁾.

Trong khi Mỹ thao túng Trung Đông, thì một số nước trong khu vực cũng không chịu thua kém, họ luôn tìm thời cơ để tạo ra thế mạnh và vươn lên giành quyền bá chủ. Các sự kiện: cuộc chiến tranh tám năm giữa I-ran và I-rắc (1981-1988), chiến tranh xâm lược Cô-ôét của I-rắc (1990) là những minh chứng về các ý đồ như vậy. Tuy nhiên, Mỹ đã không để những sự kiện này thoát khỏi tầm kiểm soát của mình. Chính quyền Rô-nan Ri-gân đã khai thác cuộc chiến tranh I-ran - I-rắc để duy trì sự cân bằng quyền lực tại Vùng Vịnh. Chính quyền Gioc-giơ Bu-sơ nhân cuộc chiến xâm lược Cô-ôét của I-rắc để tiến hành cuộc "Chiến tranh Vùng Vịnh", dần mặt Xa-dam Hu-xê-in, đồng thời cũng để đạt được một mục tiêu về tâm lý hết sức quan trọng đối với Mỹ, mà như tổng thống Gioc-giơ Bu-sơ đã nói, là "Ôn chúa, chúng ta đã quên đi hội chứng Việt Nam một lần và mãi mãi".

Sau khi Liên Xô tan rã, Mỹ chiếm địa vị độc tôn tại Trung Đông, với đồng minh chiến lược là I-xra-en. Mâu thuẫn quyền lực giữa Mỹ và một số nước (như I-ran) trong khu vực ngày càng lớn dần. Đặc biệt, từ khi Mỹ bị sa lầy tại I-rắc, uy thế quân sự của Mỹ tụt dốc, thì tâm lý sợ Mỹ vốn đang ngự trị đã nhường chỗ cho thái độ phản kháng Mỹ.

(4) Xem Thomas J. Mc Cormick, *Nước Mỹ nửa thế kỷ: Chính sách đối ngoại của Hoa Kỳ trong và sau chiến tranh lạnh*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội 2004, tr 392, 393, 394, 395

Cuộc chiến đang diễn ra giữa I-xra-en và Li-băng, mà hiện không còn thể coi là cuộc xung đột biên giới, là sự bùng nổ của mâu thuẫn quyền lực giữa Mỹ với một nhóm nước trong khu vực. Nếu cộng đồng quốc tế không đủ sức can thiệp, thì chắc chắn Xy-ri và cả I-ran cũng sẽ tham gia vào cuộc chiến tranh này, phía Xy-ri đã tuyên bố: "Nếu I-xra-en đánh chiếm Li-băng, tiến sát đến biên giới và đe dọa an ninh quốc gia (của Xy-ri - VTP), Xy-ri sẽ không khoan tay đứng nhìn", và hậu quả của sự kiện đó sẽ không thể nào lường trước được.

Mâu thuẫn về dầu mỏ - năng lượng, người ta không lạ gì các nền kinh tế - dầu mỏ của không ít nước ở Trung Đông. Hơn 65% trữ lượng dầu mỏ của thế giới (gần 90 tỉ tấn) thuộc về Trung Đông. Trong hai tháng vừa qua, khi chiến tranh I-xra-en và Li-băng nổ ra, giá dầu đã tăng vọt lên mức kỷ lục: vượt 76 USD một thùng. Trước chiến tranh xâm lược Cô-ôét của I-rắc, giá dầu mới ở mức 16,40 USD một thùng, lúc đó Mỹ đã lo rằng việc I-rắc kiểm soát được sản lượng dầu mỏ của Cô-ôét và mối đe dọa của nó với A-rập Xê-út sẽ đặt cường quốc Trung Đông này vào một vị thế có thể làm thay đổi sâu sắc cấu trúc giá dầu mỏ thế giới, và có khả năng dẫn đến sự suy thoái của Mỹ⁽⁵⁾. Vào tháng 1-2006, Tổng thống Mỹ G. Bu-sơ đã khẳng định "Tôi đồng ý với những người Mỹ, những người hiểu rằng sự lệ thuộc vào dầu của nước ngoài là một vấn đề kinh tế và vấn đề an ninh quốc gia". Mỹ đã có rất nhiều động thái để giữ quyền kiểm soát thị trường dầu lửa, yếu tố quyết định an ninh năng lượng và nền kinh tế Mỹ. Tuy nhiên thế giới đã ý thức được rằng Mỹ đã để mất ảnh hưởng của họ đối với các thị trường dầu lửa, bởi Mỹ không còn đủ khối lượng các cơ sở sản xuất để đảm bảo sự dư thừa hàng hóa. Ảnh hưởng này đã chuyển sang tay các nhà sản xuất dầu lửa giá rẻ và những người sở hữu các cơ sở sản xuất dư thừa của khu vực Trung Đông, cũng như chuyển sang các nước lân cận⁽⁶⁾. Trong một tình trạng, dầu mỏ - máu của các nền kinh tế ngày càng cạn kiệt, mà nhu cầu về dầu mỏ thì không hề giảm, điều tất yếu

Trung Đông phải là nơi các cường quốc và các công ty xuyên quốc gia tập trung sức lực để tranh giành ảnh hưởng.

Mâu thuẫn giữa các nền văn hóa, văn minh. Trung Đông là cái nôi sản sinh ra ba tôn giáo: Hồi giáo, Thiên chúa giáo và Do Thái giáo. Hồi giáo và Liên minh Á-rập là hai thế lực lớn về phương diện chính trị và tôn giáo, nhưng không lẫn át hết hai tôn giáo kia. Hồi giáo đã có một thời kỳ phát triển rực rỡ ở Trung Đông trong suốt năm thế kỷ (từ năm 700 đến năm 1200), lúc đó đế quốc Hồi giáo đứng đầu thế giới về sự hùng cường⁽⁷⁾. Mâu thuẫn giữa Thiên chúa giáo và Hồi giáo đã dẫn đến cuộc chiến tranh Thập tự chinh thảm khốc. Cho đến ngày nay, các mâu thuẫn giữa các tôn giáo, và mâu thuẫn giữa các dòng Hồi giáo vẫn luôn tồn tại. Thêm vào đó, do sự xâm nhập của chủ nghĩa tư bản vào khu vực này, một mâu thuẫn khác lại nổi lên, đó là mâu thuẫn giữa một bên là chế độ cực quyền dựa trên những tôn ti trật tự truyền thống và chính trị Hồi giáo, và bên kia là chủ nghĩa tư bản. Các học giả gọi mâu thuẫn này bằng những cái tên khác nhau: sự phản toàn cầu hóa, hay sự va chạm giữa các nền văn minh,... dù gọi theo tên nào thì nó cũng đều khẳng định sự tồn tại của mâu thuẫn lớn này. Trong bài viết tổng hợp các cuộc trao đổi tại Hội thảo về các phong trào xã hội của thế giới Á-rập, được tổ chức ở Cai-rô năm 2001, Xa-mia A-min khẳng định: "Sự ra đời của những phong trào tự xưng là Hồi giáo, thực tế là biểu hiện của một sự phản kháng dữ dội chống lại những hậu quả tàn phá của chủ nghĩa tư bản hiện hữu, chống lại sự hiện đại nửa vời, bị cắt xén và lừa mị đi kèm với nó". Trên thực tế, đây là một mâu thuẫn rất khó giải quyết, nó luôn là một trong những nguyên do tiềm ẩn đưa tới các cuộc xung đột giữa I-xra-en với một số nước Á-rập. I-xra-en với các nhà

(5) *Sđd*, tr 526

(6) Xem *Các vấn đề quốc tế*, số 7-2006, tr 52

(7) Xem Will Durant, *Lịch sử văn minh Á-rập*, Nxb Văn hóa - Thông tin, Hà Nội 2004, tr 429

tư sản thuộc thế hệ mới sẽ luôn gặp phải sự phản kháng của thế giới Hồi giáo chống lại sự xâm nhập của chủ nghĩa tư bản.

Việc Xa-đam Hu-xê-in tấn công Cô-ôét, sự kiện mà báo chí thế giới gọi là "Sự kiện Vùng Vịnh", được người Á-rập và Hồi giáo nhìn nhận một cách rất khác: "cuộc xâm lược này là chuyện trong gia đình, vì vậy phải được giải quyết trong gia đình và bất cứ ai can thiệp vào nhân danh một luận thuyết vĩ đại nào đó của công lý quốc tế cũng chỉ là để vun vén cho quyền lợi ích kỷ của mình và để duy trì sự lệ thuộc của người Á-rập vào phương Tây", và "Xa-đam đã phạm sai lầm và tội lỗi khi tiến hành chiến tranh xâm lược, nhưng phương Tây còn phạm sai lầm và tội lỗi hơn khi can thiệp vào thế giới Hồi giáo, chính vì thế Xa-đam lại là người chính nghĩa khi chống lại phương Tây, và chúng ta thật đúng khi ủng hộ ông ta"⁽⁸⁾. Sự khác biệt quá lớn trong cách nhìn nhận cùng một vấn đề, cho thấy: muốn đạt được một sự đồng thuận nào đó trên các vấn đề về Trung Đông, điều quan trọng trước tiên là Mỹ và phương Tây, và thế giới nói chung, phải hiểu thế giới Á-rập và Hồi giáo, hiểu rõ nền văn hóa của họ, cùng những mong muốn hợp lý của họ. Ngược lại, thế giới Á-rập và Hồi giáo cũng cần có những bước đi tương thích với dòng chảy của thời đại.

Trong cuốn sách "Chiếc Lexus và cây Ô liu", Thomas L. Friedman đã viết những đoạn văn rất thú vị về cái bản sắc và cái hiện đại, mà ông đã dùng hình ảnh ẩn dụ là chiếc xe Lexus và cây Ô liu, ông viết: "Ô liu là một loại cây quan trọng. Chúng đại diện cho những gì là gốc rễ của chúng ta, che chở chúng ta và đưa chúng ta vào thế giới này..., một trong những lý do khiến cho khái niệm quốc gia sẽ không bao giờ mất đi, ngay cả khi chúng suy yếu, cũng chính là cây Ô liu - cách diễn đạt tối thượng nguồn gốc của chúng ta về ngôn ngữ, địa lý và lịch sử... Nhưng đầu cây Ô liu thiết yếu đối với bản ngã của chúng ta, chúng ta cứ khư khư bám lấy nó thì có thể khiến chúng ta xây dựng bản sắc, các mối quan hệ và cộng đồng dựa trên sự

tận diệt các cộng đồng khác. Và một khi sự lạm dụng đó trở nên không kiểm soát được... thì sự diệt chủng sẽ xảy ra.", còn "chiếc xe (Lexus) đại diện cho những thị trường mới sôi nổi hoạt động, những định chế tài chính và công nghệ vi tính, phục vụ cho việc nâng cao điều kiện sống ngày nay.". Sự vật lộn giữa cây Ô liu và chiếc Lexus chính là sự tranh chấp về vấn đề giữ gìn bản sắc và quyền lợi phát triển kinh tế và đời sống vật chất.

Dù xem xét trên bất kỳ phương diện nào thì mâu thuẫn về văn hóa, văn minh, tôn giáo vẫn là mâu thuẫn phức tạp, khó giải quyết nhất, trong nhiều trường hợp, nó còn có tác động mạnh đến cả các mâu thuẫn về quyền lực địa - chính trị.

Còn một số mâu thuẫn khác cũng có ảnh hưởng đến tình hình Trung Đông, tuy nhiên ba mâu thuẫn đã nêu trên là quan trọng nhất, và đóng vai trò quyết định tình hình Trung Đông.

Cuối cùng, chúng ta lại đối mặt với những câu hỏi đã được đặt ra:

- Nguyên nhân nào đã đưa người dân Trung Đông vào thảm cảnh binh đao khói lửa hiện nay?. Câu trả lời nằm ngay trong các mâu thuẫn đã được phân tích ở trên.

- Tiến trình hòa bình Trung Đông sẽ ra sao, tương lai nào cho vùng đất đầy đau thương này?. Có thể nói rằng, ngay cả những người lạc quan nhất cũng khó có thể hình dung được một bên đổ trong tương lai gần cho con tâu hòa bình Trung Đông. Mâu thuẫn phức tạp và quá lớn, độ lệch giữa mục tiêu của hai phía tạo ra một khoảng cách khó hàn gắn trong một thời gian ngắn. Nhưng dù sao, chúng ta vẫn phải hy vọng rằng, với sự nỗ lực của cộng đồng quốc tế và của chính nhân dân Trung Đông, hòa bình sẽ sớm về với mảnh đất có bề dày lịch sử và văn hiến này. Theo cách chúc của tín đồ Hồi giáo, xin đức A-la phù hộ cho nhân dân Trung Đông được an lạc.□

(8) Samuel Huntington: *Sự va chạm của các nền văn minh*, Nxb Lao Động, Hà Nội 2003, tr 359